

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố kết quả thu thập, cập nhật  
Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn  
trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1978/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ  
sinh môi trường nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Quyết định số 4826/QĐ-BNN-TCTL ngày 07 tháng 12 năm 2018  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Bộ chỉ số Theo  
dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn và tài liệu hướng dẫn triển khai;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số  
45/TTr-SNN ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc phê duyệt kết quả thu thập, cập  
nhật Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Kon  
Tum đến năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kết quả cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước  
sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến cuối năm 2022 (*Sau đây gọi tắt  
là Bộ chỉ số*) với các chỉ số như sau:

1. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh là 92,1%.

1.1. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh hợp vệ sinh từ công trình  
cấp nước tập trung (CNTT) là 31,9%.

1.2. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước HVS từ công trình cấp nước nhỏ lẻ  
(CNNL) là 60,2%.

2 Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch đáp ứng QCVN là 46,9%.

2.1. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch từ công trình CNTT là 19,0%.

2.2. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch từ công trình CNNL là 27,9%.

3. Tỷ lệ hộ nghèo sử dụng nước hợp vệ sinh là 85,7%.

4. Tỷ lệ các công trình hoạt động hiệu quả, bền vững:

4.1. Bền vững: 25,1%

4.2. Tương đối bền vững: 33,0%

4.3. Kém bền vững: 32,7%

4.4. Không hoạt động: 9,2%

*(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

1. Công bố kết quả Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2022 theo quy định. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin số liệu Bộ chỉ số trước Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định pháp luật liên quan.

2. Hằng năm, chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thu thập, cập nhật thông tin Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Quốc gia NS và VSMTNT (đ/c);
- Cục Thống kê Kon Tum;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NNTN, NVH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Tháp**

